

PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG VIẾT CHO HỌC SINH TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIẾNG ANH CỦA AUSTRALIA

TS. ĐỖ THU HÀ

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Australia được xem là một quốc gia có nền giáo dục phát triển mang đẳng cấp thế giới. Chương trình đào tạo bậc phổ thông ở Australia là 13 năm và được phân chia như sau: Tiểu học: Bắt đầu từ lớp nền tảng (năm chuyển đổi) sau đó là lớp 1 đến lớp 7; Trung học cơ sở: Từ lớp 8 đến lớp 10; Trung học phổ thông: Lớp 11 và 12.

Chương trình giáo dục phổ thông tập trung vào lĩnh vực học tập: Tiếng Anh, Toán, Khoa học, Công nghệ, Nghiên cứu về xã hội và môi trường, Giáo dục sức khỏe và thể chất, Ngoại ngữ, Nghệ thuật. Tiếng Anh được xem là ngôn ngữ quốc gia của Australia và được giảng dạy chính trong hệ thống giáo dục với ba mạch nội dung (Ngôn ngữ, Văn học, Đọc viết) tương đương với môn Tiếng Việt/ Ngữ văn trong chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam. Nghiên cứu vấn đề phát triển kĩ năng viết ở môn Tiếng Anh của Australia sẽ giúp cho chúng ta có thêm những tham chiếu cần thiết khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. Khái quát về môn Tiếng Anh trong chương trình giáo dục phổ thông của Australia

Tiếng Anh có vị trí đặc biệt trong chương trình giáo dục phổ thông Australia. Trong phần cơ sở xây dựng chương trình các chuyên gia giáo dục đã khẳng định: Học tiếng Anh là một nhiệm vụ quan trọng của tất cả thanh thiếu niên Australia, bởi nó góp phần giúp họ trở thành những con người tự tin trong giao tiếp, biết chủ động thiết lập các mối quan hệ với người khác và với thế giới xung quanh, biết sống có đạo đức, chu đáo trong công việc. Học Tiếng Anh có vai trò cần thiết trong việc phát triển kĩ năng đọc và viết, từ đó giúp họ mở rộng kiến thức, lĩnh hội được những kĩ năng khác để phục vụ cho việc học trong nhà trường và nơi làm việc tương lai. Tóm lại, môn Tiếng Anh sẽ góp phần bồi dưỡng phẩm chất, hình thành thái độ sống tích cực và phát triển những năng lực cần thiết để người học trở thành những công dân thông thái giàu ý tưởng, những con người sẽ chịu trách nhiệm về tương lai của đất nước Australia. [1]

Mục tiêu của Chương trình môn tiếng Anh nhằm giúp học sinh (HS):

- Học cách nghe, đọc, xem, nói, viết; biết nhận xét phản hồi trôi chảy, rõ ràng, chính xác về các văn bản nghe, viết và đa phương thức ngày càng phức tạp trên phạm vi các ngữ cảnh rộng dần;
- Đánh giá đúng về cách sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong tất cả các dạng thức, nhận thấy sự phong phú và sức mạnh của ngôn ngữ trong việc khơi gợi cảm xúc, truyền đạt thông tin, hình thành ý tưởng, tương tác với những người khác, giải trí, thuyết phục và tranh luận;
- Hiểu rõ về tiếng Anh theo chuẩn Australia trong các dạng thức nói, viết và kết hợp với các hình thức giao tiếp phi ngôn ngữ để tạo ra ý nghĩa;
- Quan tâm tới sở thích và phát triển kĩ năng trong

việc tìm hiểu các khía cạnh thẩm mĩ của văn bản, đánh giá văn học. [2]

Để góp phần thực hiện những mục tiêu trên, cấu trúc nội dung chương trình môn Tiếng Anh từ lớp nền tảng đến lớp 12 được tổ chức thành ba mạch tập trung vào phát triển kiến thức, kĩ năng (nghe, nói, viết, đọc, quan sát) và những năng lực chung. Các mạch nội dung này có những điểm nhấn khác nhau trong việc hình thành phát triển năng lực cho HS nhưng tất cả đều hướng tới mục tiêu phát triển các kĩ năng ngôn ngữ ở hai dạng thức tiếp nhận (nghe, đọc, xem) và tạo lập (nói, viết, sáng tạo).

3. Phát triển kĩ năng viết cho HS trong chương trình môn Tiếng Anh

Dạy học phát triển kĩ năng viết của HS được thể hiện khá rõ ở chuẩn nội dung và chuẩn kết quả của từng lớp trong chương trình môn Tiếng Anh [3]. Ở chuẩn nội dung, kĩ năng viết được tách thành một đơn vị độc lập, rèn luyện song song với các kĩ năng nói và nghe, đọc và quan sát. Ở chuẩn kết quả, kĩ năng viết được đánh giá song song với các kĩ năng nói và sáng tạo trong phương thức tạo lập văn bản. Tìm hiểu cụ thể về vấn đề phát triển kĩ năng viết cho HS trong chương trình môn Tiếng Anh của Australia, chúng tôi nhận thấy có một số đặc điểm nổi bật sau đây:

a/ Về mục đích viết

Chương trình môn tiếng Anh xác định, việc rèn luyện phát triển kĩ năng viết sẽ giúp HS:

- Thể hiện những kinh nghiệm riêng, những hiểu biết cá nhân của các em. Ví dụ, HS các lớp đầu cấp Tiểu học học viết thông qua mô tả về những sự vật hiện tượng gần gũi, nói lên những điều mình thích hoặc không thích về một đối tượng hay nhân vật và sự kiện trong văn bản mà các em được nghe, được đọc;
- Đưa ra những lí do cho sở thích cá nhân, hay cung cấp thông tin chi tiết về một ý tưởng hoặc các sự kiện mà bản thân được biết/chứng kiến. Ví dụ, HS lớp 2 có thể được yêu cầu viết bài về chuyến tham quan Kings Park;
- Diễn giải về các sự kiện, cung cấp những thông tin cần thiết, thể hiện ý tưởng, quan điểm của bản thân về các vấn đề hoặc các chi tiết, hình ảnh, nhân vật trong văn bản. Ví dụ, HS lớp 6 có thể được yêu cầu viết bài bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề “Quá nhiều tiền được chi cho đồ chơi và game”;
- Phát triển và giải thích một quan điểm về một vấn đề hoặc một văn bản... dựa trên kinh nghiệm và thông tin của bản thân cùng những hiểu biết được học. Ví dụ, HS lớp 9 có thể được yêu cầu viết bài văn để thay đổi về một câu chuyện và lí giải sự thay đổi đó theo quan niệm của bản thân;
- HS tạo ra các văn bản có cấu trúc để thực hiện những mục đích khác nhau với đối tượng người đọc khác nhau. Ví dụ, HS lớp 9 có thể viết bài về hình tượng người phụ nữ trong tác phẩm của Shakespeare;



- HS tạo ra các văn bản chi tiết xây dựng trên ý tưởng chính thực hiện các mục đích khác nhau, mở rộng ý tưởng chính, ví dụ HS lớp 8 có thể viết bài giới thiệu về một cuốn tiểu thuyết đồ họa;

- HS tạo ra các văn bản chi tiết có cấu trúc và mạch lạc để phân tích văn bản hoặc một loại hình khác; qua đó thể hiện sự đồng thuận hoặc phản đối một quan điểm hay giải trình, trả lời cho các vấn đề đang được quan tâm. Ví dụ, HS lớp 6 có thể viết về quyền con người, HS lớp 10 có thể viết bài thuyết phục về phim kinh dị;

- HS tạo ra các văn bản có hiệu ứng đặc biệt để sử dụng trên phương tiện truyền thông cụ thể phục vụ cho mục đích thông tin, thuyết phục hay sáng tạo nhằm phản ánh những vấn đề phức tạp hoặc đang đặt ra thách thức với xã hội. Ví dụ, HS lớp 9 có thể được yêu cầu tạo lập văn bản để giới thiệu về một tạp chí, HS lớp 10 có thể viết bài nghiên cứu so sánh văn học...

b/ Về dạng văn bản

Ở cả ba cấp học (Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) chương trình môn Tiếng Anh đã đặt ra những mức độ yêu cầu phù hợp về các dạng văn bản để HS rèn luyện kĩ năng viết. Những dạng văn bản đó là: 1/ Văn bản tự sự, miêu tả, biểu cảm... với những yêu cầu cụ thể về cấu trúc ngữ pháp bố cục đoạn văn/bài văn, phạm vi nội dung thể hiện; 2/ Văn bản nghị luận: báo cáo, giải thích, đánh giá, phân tích, thảo luận (thường sử dụng hình ảnh, bảng biểu... hỗ trợ khi cần thiết); 3/ Văn bản có hiệu ứng đặc biệt: kĩ thuật số hoặc đa phương thức với sự lựa chọn thông tin, ý tưởng và hình ảnh từ một loạt các nguồn tài nguyên.

c/ Về những yêu cầu kiến thức liên quan (ngữ pháp, từ vựng, chữ viết)

Những yêu cầu về kiến thức liên quan giúp cho HS trong thực hành viết đã được đặt ra ở mức khá cao (trừ lớp nền tảng và hai lớp đầu cấp Tiểu học). Ngay khi kết thúc chương trình môn Tiếng Anh lớp 3, qua bài viết của mình, HS phải chứng minh được sự hiểu biết về ngữ pháp và từ vựng, sử dụng dấu câu phù hợp với mục đích và bối cảnh của văn bản. Những năm học tiếp theo yêu cầu này từng bước được bổ sung. Từ năm cuối của Tiểu học và năm đầu của Trung học cơ sở (lớp 7,8) trở đi những yêu cầu này tiếp tục được nâng cao với những tiêu chí sau:

- Chọn hiệu ứng phù hợp và sử dụng chính xác về ngữ pháp, từ vựng, chữ viết, dấu câu.

- Phát triển phong cách riêng của mình bằng cách thử nghiệm các tính năng ngôn ngữ, thể hiện văn phong, xây dựng cấu trúc văn bản và lựa chọn hình ảnh.

- Rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện những văn bản của mình hoặc những người khác để điều chỉnh về nội dung, tổ chức, cấu trúc câu, từ vựng và các tính năng ngôn ngữ để đạt được mục đích và hiệu quả cụ thể.

- Sử dụng một loạt các phần mềm, bao gồm các chương trình xử lý văn bản; tự tin, linh hoạt và phát huy trí tưởng tượng để sáng tạo, chỉnh sửa văn bản (có thể xuất bản các văn bản), xem xét đến các mục đích đã được xác định và các đặc điểm của người tiếp nhận văn bản.

Những nội dung được trình bày khái quát trên đây đã cho thấy vấn đề phát triển kĩ năng viết cho HS trong chương trình môn Tiếng Anh của Australia có nhiều ưu điểm và thực sự rất thú vị. Thông qua thực hành viết, HS tự mở rộng, đào sâu hiểu biết của mình ở những lĩnh

vực khác nhau, phát triển tư duy phê phán và sáng tạo. Chẳng hạn, khi viết những bài nghị luận văn học các em lĩnh hội được rất nhiều điều mới mẻ sau một quá trình “khám phá” đúng nghĩa. Bởi đối tượng để bàn bạc, trao đổi thường là những tác phẩm chưa học nhưng có những điểm tương đồng với tác phẩm đã học hoặc chỉ ít sẽ là vấn đề mới trong tác phẩm đã học, đảm bảo cơ hội để các em được bày tỏ và phát triển ý tưởng cá nhân. Điều này khác rất xa so với những nhiệm vụ viết mà HS Việt Nam đang thực hiện trong chương trình môn Ngữ văn hiện hành.

Thông qua thực hành viết, HS có nhiều cơ hội chuyển di những kiến thức, hiểu biết của bản thân sang bối cảnh thực (tình huống mà các em có thể gặp). Điều này thể hiện ở những yêu cầu đặt ra trong nhiệm vụ viết của HS, nó thường rất gần gũi, thiết thực, mang đậm hơi thở cuộc sống. Và đặc biệt, nó có khả năng khích lệ cao, HS nhận ra sự tôn trọng dành cho bản thân mình qua cách đặt vấn đề ở những nhiệm vụ mà họ cần thực hiện. Chẳng hạn: Ý kiến của em về vấn đề này (...) như thế nào? Em có thể chia sẻ và trao đổi quan điểm của mình về...? Hãy bảo vệ quan điểm của em bằng những giải thích và minh chứng phù hợp? Em có thể đưa ra những giải pháp cho một vấn đề nhiều thách thức là...

Để phát triển kĩ năng viết cho HS, chương trình cũng nhấn mạnh tới việc trang bị những nội dung kiến thức cốt lõi như cấu trúc văn bản, sự gắn kết trong văn bản, các tính năng quan trọng của ngôn ngữ. Với những yêu cầu cao về kiến thức liên quan, rõ ràng là khi đạt được người học sẽ làm chủ kĩ năng viết, tự tin, sáng tạo trong khi viết và rồi chính kết quả thu được từ thực hành viết tiếp tục giúp HS cải thiện khả năng sử dụng ngôn ngữ, góp phần hình thành năng lực tạo lập văn bản một cách hiệu quả.

4. Kết luận

Từ những tìm hiểu ban đầu về chương trình môn Tiếng Anh của Australia, chúng tôi nhận thấy mặc dù chưa xuất hiện khái niệm “*đường phát triển năng lực viết*” nhưng thực tế trong chương trình môn Tiếng Anh tính “*phát triển*” của kĩ năng viết được thể hiện khá rõ khi có sự đối sánh giữa chuẩn thành tích của các lớp. Điều này rất quan trọng đối với một chương trình được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực. Bởi nhìn vào mức độ phát triển này, người dạy và người học sẽ nhận diện được rõ ràng nhiệm vụ của mình trong từng chặng đường đi qua và sẽ tới, từ đó ý thức một cách sâu sắc hơn những việc cần làm và cách làm để thực hiện các mục tiêu đã đặt ra. Các nhiệm vụ thực hành kĩ năng viết trong chương trình môn Tiếng Anh cũng vô cùng thiết thực với HS, tính thiết thực được thể hiện xuyên suốt từ mục đích tạo lập văn bản, dạng văn bản đến những yêu cầu đặt ra về mặt kiến thức liên quan. Một số nhiệm vụ khó hơn rất nhiều so với các nhiệm vụ thực hành kĩ năng viết (tạo lập văn bản) trong chương trình Ngữ văn mà hiện nay HS Việt Nam đang thực hiện. Rõ nhất là những nhiệm vụ liên quan đến yêu cầu tạo lập dạng văn bản có hiệu ứng đặc biệt như văn bản kĩ thuật số hoặc đa phương thức. Song chính điều này lại thể hiện tính hữu dụng, cập nhật của các nhiệm vụ học tập mà HS Australia được thực hành trong khi rèn luyện phát triển kĩ năng viết

ở môn Tiếng Anh. Chúng tôi thiết nghĩ, những điểm sáng trên đây trong chương trình môn Tiếng Anh của Australia cũng như các ưu điểm trong chương trình dạy học môn Ngôn ngữ mẹ đẻ của nhiều nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới sẽ là những cứ liệu rất quan trọng, cần thiết để chúng ta có thể tham khảo, học hỏi trong khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn mới ở Việt Nam giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Australian Curriculum, Learning area, (2015), tham khảo ngày 12 tháng 10 năm 2015 tại: <http://www.australiancurriculum.edu.au/English/Rationale>
- [2]. Australian Curriculum Aims, (2015), tham khảo ngày 12 tháng 10 năm 2015 tại: <http://www.australiancurriculum.edu.au/english/aims>
- [3]. Australian Curriculum, (2015), tham khảo ngày 12

tháng 10 năm 2015 tại: <http://www.australiancurriculum.edu.au/english/curriculum/f-10>

[4]. *Reporting on Australian Curriculum* (Teaching and Learning Services - Department for Education and Child Development Version 1.0).

SUMMARY

English is considered as Australia's national language and being taught in its education system with three content domains (Language, Literature and Literacy), equals to Vietnamese / Language Arts in Vietnam general curriculum. Research on writing skill development in Australian English subject will create more references when setting up Vietnam Literature curriculum in the current period. Therefore, contents of this article go into the analysis of developing writing skill for students in Australian English curriculum.

Keywords: English subject; writing skill; students; general curriculum.

MỐI QUAN HỆ GIỮA GIÁ TRỊ... (Tiếp theo trang 6)

Có ích cho bản thân và cho xã hội, hoạt động có mục đích tốt đẹp theo các chuẩn mực của xã hội, trong đó đặc biệt coi trọng tính trách nhiệm xã hội bởi đây được xem là giá trị cao quý nhất của con người – giá trị hiện thực hóa bản thân. Đây là cơ sở để cá nhân phát triển bền vững, ngày càng hoàn thiện bản thân và gia tăng giá trị tự khẳng định mình.

Thuật ngữ “*năng lực giá trị*” cũng đã được đề cập đến như là những năng lực chuyên biệt của con người, tương tự như năng lực toán học, năng lực âm nhạc... Các năng lực giá trị đó là:

- *Đồng cảm*: Nhận diện và đánh giá đúng giá trị nội tại của người khác, có khả năng đặt mình vào vị trí của người khác;

- *Năng lực thực tiễn*: Nhận diện và đánh giá các giá trị vật chất, giá trị chức năng, tư duy thực tiễn và theo các tiêu chí chung, nhận thấy điều đáng giá của các tổ chức xã hội và các chuẩn mực xã hội, những điều xã hội mong muốn;

- *Phân đoán có hệ thống*: Nhận diện và đánh giá hệ thống, thứ tự, cấu trúc, sự thích hợp và uy tín; có tư duy lí luận, phân tích và cấu trúc, có tổ chức và kế hoạch, theo quy chuẩn các nguyên tắc tổ chức;

- *Lòng tự tin*: Nhận diện và đánh giá điều đáng giá và độc đáo của bản thân, chân thành, xác thực, lương thiện, đánh giá khả năng và hạn chế một cách thực chất;

- *Ý thức về vai trò của bản thân*: Nhận diện và đánh giá vị trí, chức năng của bản thân trong xã hội; cảm thấy bản thân có ích, có đóng góp; tự tin rằng mình có thể và thực sự hoàn thành công việc, thỏa mãn khi có hành động đúng;

- *Xác định phương hướng của bản thân*: Nhận diện, đánh giá các ý tưởng và suy nghĩ của bản thân; cảm thấy có nhiệm vụ trung thành và cam kết đối với cái gì mình tin là đúng, kiên trì theo đuổi một phương hướng đã được xác định [1].

5. Kết luận

Giáo dục giá trị là vấn đề được nhiều nước trên thế giới đặc biệt quan tâm khi xây dựng chương trình giáo

dục ở tất cả các cấp, bậc học bởi giá trị con người là yếu tố quyết định nhất đối với sự phát triển bền vững của từng quốc gia cũng như của toàn nhân loại. Các giá trị được đưa ra với tư cách là nội dung giáo dục có khác nhau ở từng quốc gia, vô cùng phong phú và với cách tiếp cận giáo dục rất đa dạng. Hệ giá trị được xác định vừa là mục tiêu, vừa là nội dung, vừa là sản phẩm của quá trình giáo dục.

Lí luận và thực tiễn chứng minh rằng giá trị có thể học được, dựa trên niềm tin của cá nhân. Việc hiểu rõ về mối quan hệ giữa giá trị với phẩm chất và năng lực của nhân cách sẽ giúp các nhà giáo dục dễ dàng định hướng vận dụng vào quá trình giáo dục giá trị cho học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Minh Hạc, (2010), *Giá trị học. Cơ sở lí luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [2]. Viên Quốc Chấn, (2001), *Luận về cải cách giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội (Bản dịch của Bùi Minh Hiền).
- [3]. Reginald D. Chambault, (2012), *John Dewey về giáo dục*, NXB Trẻ-DT Books, TP. Hồ Chí Minh (Bản dịch của Phạm Anh Tuấn).
- [4]. Phạm Minh Hạc, (1998), *Văn hóa và giáo dục. Giáo dục và văn hóa*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

SUMMARY

In trend of international integration, education in Vietnam gradually carried out academic researches with improvements in different aspects, including the development of general curriculum towards value approach. There should be clear explanation of the core theoretical issues to fully achieve this matter, including: What is value? Relationship between concepts of value and qualities, competences in personality structure? Personality values education?... These are some aspects being mentioned as initial thoughts in this article.

Keywords: Value; personality; qualities; competences.